

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS - ST

Ngày: 10/04/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - NINH BÌNH.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Cung; bà Trần Thị Mão

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hà Trang - Thư ký

Toà án nhân dân khu vực 2- Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2026/TLST - HS, ngày 04/03/2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 03 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn L, sinh năm 1988, tại tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số 038088035418; Nơi cư trú: Thôn E, xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Bùi Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/08/2025 đến ngày 10/08/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

2. Bùi Văn H; sinh năm 1996, tại tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số 038096027487; Nơi cư trú: Thôn E, xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn giáo: công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Th và bà Trần Thị T; có vợ là Bùi Thị H và 02 con; tiền án: Ngày 20/09/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”; phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng. Bùi Văn H chấp hành xong hình phạt tù cho hưởng án treo (chưa chấp hành hình phạt bổ sung); tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/07/2025 đến ngày 09/08/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

3. Phạm Huy S; sinh năm 1993, tại tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số 038093038845; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: nam; tôn

giáo: công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy T và bà Đỗ Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/07/2025 đến ngày 09/08/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

4. Mai Ngọc L; sinh năm 1998, tại tỉnh Ninh Bình; Căn cước công dân số 037098003859; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn C và bà Trần Thị L; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 18/10/2017, bị Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (L chưa chấp hành nộp tiền phạt). Nhân thân: Ngày 09/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 06/08/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; ngày 26/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 04/06/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/07/2025 đến ngày 09/08/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án

Anh Hoàng Thanh T, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Phạm Minh Đ, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 31/07/2025, Bùi Văn H, Phạm Huy S và Bùi Văn L ngồi chơi uống nước tại nhà L ở thôn Eo Bàn, xã Ngọc Trạo, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình ngồi chơi, L nói “*Giờ mà có tiền làm tý cho đỡ buồn*”, hiểu ý của L nói nếu có tiền đi mua ma túy để sử dụng cho đỡ buồn thì H nói “*Em có tiền đây, anh em mình đi làm tý thì đi*”, L, S đồng ý. Sau đó L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX BKS 36E1-48315 chở H và S đi mua ma túy. Trên đường đi, khi đến khu vực ngã tư giao nhau của đại lộ Đông Tây, tỉnh Ninh Bình thì cả ba vào quán nước ven đường nghỉ. Khi này L đưa cho H chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel bên trong lắp sim số 0988393220 của L nói “*Gọi cho L xem có gì không?*”. Hiểu ý của L nói H gọi cho Mai Ngọc L để mua ma túy nên H cầm điện thoại hỏi L gọi số nào thì L nói “*Gọi số đuôi 35 có trong điện thoại ấy*”. Sau đó H gọi điện thoại vào số 0967403635 của L, H nói với L “*Bạn*

oi! Còn đồ không để cho tôi 300” thì L trả lời “Còn bạn ơi!”, H nói “Vậy tôi ra nhé”, L nói với H “Thế bạn ra đi”. Sau khi liên lạc được với L, H điều khiển xe mô tô BKS 36E1-48315 chở L và S đi đến nhà L. Khi đi đến khu vực ngã ba Anh Trỗi, tỉnh Ninh Bình thì H dừng xe lại trước một hiệu thuốc tây bên đường. Lúc này, S đi vào hiệu thuốc mua 03 chiếc xilanh nhựa và 02 ống nước cất mang lại chỗ H và L đang đứng, S nói “Em mua 03 chiếc xilanh nhựa và 02 ống nước cất hết 10.000 đồng” rồi cả ba đi đến nhà L. Khi đến nhà L, H có gọi “L ơi” thì L đi từ trong phòng ngủ ra, đến chỗ cả ba đang đứng. Lúc này H nói “Thế nào bạn ơi” đồng thời đưa cho L số tiền 300.000 đồng để mua ma túy. L nhận tiền rồi đi vào gian phòng ngủ lấy ở đầu giường 01 gói ma túy Heroine L mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Tam Điệp ngày 30/7/2025 rồi đưa cho H. Khi này H nói với L “Bạn ơi! cho mình vào nhà chơi tý nhá”, thì L trả lời “ừ”. Sau đó L đi ra vườn nhà L để sử dụng ma túy Heroine còn H, S và L đi vào trong phòng ngủ của L. Tại đây H lấy gói ma túy Heroine vừa mua được ra, S lấy ra 03 chiếc xilanh nhựa và 02 ống nước cất bẻ hai ống nước cất rồi đưa lại cho H để cho H pha chế ma túy. H đổ ma túy Heroine vào một chiếc xilanh hòa tan với nước cất rồi chia ra hai chiếc xilanh còn lại. H đưa cho L và S mỗi người 01 xi lanh còn H cầm 01 xi lanh rồi cả ba ngồi xuống nền nhà sử dụng bằng cách tiêm trực tiếp vào mạch máu. Sau khi sử dụng xong cả ba nằm tại phòng nghỉ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Hoàng Thanh T, sinh năm 1995 và Phạm Minh Đ, sinh năm 2002 cùng trú tại xã N, tỉnh Thanh Hóa đến nhà L để hỏi mua ma túy nhưng L không có rồi T, Đ, L, H, L, S cùng ngồi chơi uống nước. Tại đây Điền nói với L “Anh ơi góp tiền làm tý đi” hiểu ý Đ nói mọi người chung tiền để đi mua ma túy về để sử dụng tiếp. Khi này Đ đưa cho L số tiền 300.000 đồng, L đồng ý và góp số tiền 1.500.000 đồng. Thấy vậy H cũng góp 1.000.000 đồng, S góp 200.000 đồng để đi mua ma túy còn L và T không có tiền nên không góp. Toàn bộ số tiền góp trên là 3.000.000 đồng đưa cho H cầm để cùng với L đi mua ma túy. Sau khi góp tiền xong, H và L chuẩn bị đi mua ma túy thì lực lượng Công an phường Yên Sơn, tỉnh Ninh Bình phát hiện. Cơ quan Công an phường Yên Sơn đã thu giữ tại cửa sổ phòng ngủ của Mai Ngọc L 01 bơm kim tiêm nhựa màu trắng, bên trong có dung dịch màu trắng (niêm phong trong phong bì ký hiệu S5). Thu giữ dưới nền nhà cạnh cửa sổ 01 mảnh giấy bạc màu trắng được vo tròn, bên trong bơm kim tiêm có chất màu trắng bám dính (niêm phong trong phong bì ký hiệu SV1). Thu giữ của Bùi Văn H 01 bơm kim tiêm nhựa màu trắng, bên trong có dung dịch màu trắng (niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu S1); 01 bật lửa màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel (niêm phong trong phong bì ký hiệu D1) và số tiền 4.200.000 đồng. Thu giữ của Phạm Huy S 01 bơm kim tiêm nhựa màu trắng, bên trong bơm kim tiêm có chất màu trắng bám dính (niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu S2); 02 vỏ túi nilon màu trắng đều có kích thước (4,3x20)cm trên mặt có chữ “bơm tiêm sử dụng một lần”, bên trong đều có 01 ống thủy tinh màu trắng có chữ LIDOCAIN (niêm phong trong phong bì ký hiệu S3) và số tiền 800.000 đồng. Thu giữ của Bùi Văn L số tiền 60.000 đồng. Thu giữ của Phạm Văn Điền 01 bơm kim tiêm nhựa màu trắng, bên trong bơm kim tiêm có

chất màu trắng bám dính (niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu S4); 01 bật lửa ga màu đỏ và số tiền 350.000 đồng. Thu giữ của Hoàng Thanh Thọ 01 bật lửa ga màu hồng. Thu giữ của Mai Ngọc L 03 bơm kim tiêm nhựa màu trắng đã qua sử dụng có nắp màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng (niêm phong trong phong bì ký hiệu D2). Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX BKS 36E1-48315 do Bùi Văn L giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 274/KL-KTHS ngày 05 tháng 08 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Chất lỏng màu trắng bám dính trong mẫu gửi giám định ký hiệu S3 không phải là ma túy. Lượng chất lỏng bám dính ít, không xác định được thể tích và khối lượng.

Chất bột màu trắng bám dính trong mẫu gửi giám định ký hiệu SV1 là ma túy loại Heroine. Lượng Heroine ít, không xác định được khối lượng.

Chất lỏng màu trắng bám dính trong các mẫu gửi giám định ký hiệu S1, S2, S4, S5 đều là ma túy, loại Heroine. Lượng Heroine đều ít, không xác định được thể tích và khối lượng.

Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và là chất ma túy được quy định tại Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Ngày 02/08/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định chất ma túy trong các mẫu ký hiệu T1 thu giữ của Bùi Văn L, T2 thu giữ của Bùi Văn H, T3 thu giữ của Phạm Huy S, T4 thu giữ của Hoàng Thanh T, T5 thu giữ của Phạm Minh Đ và T6 thu giữ của Mai Ngọc L.

Tại bản kết luận giám định số 275/KL-KTHS ngày 06 tháng 08 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Tìm thấy 6-monoacetylmorphine (6-MAM) trong các mẫu nước tiểu ký hiệu từ T1 đến T6 gửi giám định, 6-monoacetylmorphine (6-MAM) là sản phẩm chuyển hóa của Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 36/CT- VKSKV2 ngày 03/03/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Ninh Bình đã truy tố:

Bùi Văn L, Bùi Văn H và Phạm Huy S về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Mai Ngọc L về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Tuyên bố bị cáo: Bị cáo Mai Ngọc L phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 08 (Tám) năm đến 8 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 03 (Ba năm) 06 (Sáu) tháng tù đến 04 (Bốn) năm tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù từ 11 năm 06 (Sáu) tháng tù đến 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 31/07/2025. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L, Bùi Văn H và Phạm Huy S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 đề nghị xử phạt bị cáo: Bùi Văn L từ 08 (Tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 07/08/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 đề nghị xử phạt bị cáo: Bùi Văn H từ 08 (Tám) năm tù đến 08 (Tám) năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 31/07/2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Huy S từ 07 (Bảy) năm 06 tháng tù đến 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 31/07/2025.

- Về xử lý vật chứng. Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 05 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định số 274/KL-KTHS, ký hiệu S1, S2, S3, S5, SV1; 01 phong bì niêm phong điện thoại di động nhãn hiệu Viettel; 01 sim điện thoại số 0988393220 thu giữ của Bùi Văn H; 01 sim điện thoại số 0967403635 thu giữ của Mai Ngọc L; 01 phong bì niêm phong điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Mai Ngọc L; 01 bơm kim tiêm nhựa màu trắng, bên trong bơm kim tiêm có chất màu trắng bám dính thu của Mai Ngọc L; 01 bật lửa màu xanh;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel; thu giữ của Bùi Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Mai Ngọc L; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX BKS 36E1-48315 thu giữ của Bùi Văn L và số tiền 3.000.000đồng.

Trả lại cho Bùi Văn H số tiền 1.200.000đồng, Phạm Huy S số tiền 800.000đồng, Bùi Văn L số tiền 60.000đồng và Phạm Minh Điền số tiền 350.000đồng, nhưng tạm giữ số tiền của L, H, S để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo nhất trí với luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra các quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định:

Ngày 31/7/2025 tại tổ dân phố Đồng Thanh, phường Yên Sơn, tỉnh Ninh Bình, Mai Ngọc L có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho Bùi Văn H với số tiền 300.000 đồng, đồng thời cho Bùi Văn L, Bùi Văn H và Phạm Huy S sử dụng phòng ngủ của L để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 31/7/2025, Bùi Văn L là người khởi xướng rủ Bùi Văn H, Phạm Huy S đi mua ma túy cùng nhau sử dụng; Phạm Huy S chuẩn bị xi lanh, nước cất để dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. L đưa điện thoại của mình cho Bùi Văn H liên lạc với Mai Ngọc L để mua Heroine với số tiền 300.000 đồng của mình để cùng với S, L sử dụng. Tại nhà L, H trực tiếp cho Heroine vào 01 xi lanh pha cùng nước cất rồi chia đều ra 03 xilanh đưa cho L, S và bản thân sử dụng bằng hình thức tiêm trực tiếp vào mạch máu, thì bị phát hiện thu giữ.

Tại Điều 256: Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy Bộ luật Hình sự quy định.

1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

d) Đối với 02 người trở lên;

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Điều 255: Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy Bộ luật Hình sự quy định

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Đối với 02 người trở lên;

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Điều 251: Tội Mua bán trái phép chất ma túy, Bộ luật hình sự quy định

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

.....
6. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Bùi Văn L, Bùi Văn H và Phạm Huy S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Bị cáo Mai Ngọc L phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Văn L sau khi phạm tội đã đến Công an phường Yên Sơn, tỉnh Ninh Bình đầu thú, do đó L được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Đầu thú” quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Văn H đã bị kết án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Bùi Văn L, Mai Ngọc L và Phạm Huy S phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo xét thấy: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh, loại mức hình phạt đối với từng bị cáo là phù hợp, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Xét bị cáo Bùi Văn L là người khởi xướng rủ bị cáo H, S đi mua ma túy, bị cáo H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên khi lượng hình cần áp dụng mức hình phạt cao hơn bị cáo S. Bị cáo Mai Ngọc L phạm hai tội khi quyết định hình phạt cần tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội; các bị cáo phạm tội với tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, một khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và trật tự trị an trên địa bàn nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, giáo dục các bị cáo.

Bị cáo Mai Ngọc L mua bán ma túy có tính chất tư lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 05 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định số 274/KL-KTHS, ký hiệu S1, S2, S3, S5, SV1; 01 phong bì niêm phong điện thoại di động nhãn hiệu Viettel; 01 sim điện thoại số 0988393220 thu giữ của Bùi Văn H; 01 sim điện thoại số 0967403635 thu giữ của Mai Ngọc L; 01 phong bì niêm phong điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Mai Ngọc L; 01 bơm kim tiêm nhựa màu trắng, bên trong bơm kim tiêm có chất màu trắng bám dính thu của Mai Ngọc L; 01 bật lửa màu xanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, thu giữ của Bùi Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Mai Ngọc L; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX BKS 36E1-48315 thu giữ của Bùi Văn L và số tiền 3.000.000đồng, các bị cáo đều thừa nhận là tài sản riêng của mình dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền số tiền 1.200.000đồng thu giữ của Bùi Văn H; số tiền 800.000đồng thu giữ của Phạm Huy S, số tiền 60.000đồng thu giữ của Bùi Văn L, số tiền thu giữ của Phạm Minh Điền 350.000đồng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho Bùi Văn H, Phạm Huy S, Bùi Văn L, Phạm Minh Điền.

Trong quá trình điều tra vụ án xác định ngày 30/07/2025, Phạm Minh Điền, Hoàng Thanh Thọ đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn xã Ngọc Trạo, tỉnh Thanh Hóa. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định tách tài liệu, vật chứng liên quan trong vụ án hình sự đối với hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” của Phạm Minh Điền, Hoàng Thanh Thọ chuyển đến Công an xã Ngọc Trạo, tỉnh Thanh Hóa để giải quyết là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Mai Ngọc L phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo 08 (Tám năm) 06 (Sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo 03 (Ba năm) 06 (Sáu) tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 năm (Mười hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 31/07/2025.

2. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L, Bùi Văn H và Phạm Huy S phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Bùi Văn L 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 07/08/2025.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Bùi Văn H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 31/07/2025.

2.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Phạm Huy S 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 31/07/2025.

3. Về xử lý vật chứng. Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 05 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn trả sau giám định số 274/KL-KTHS, ký hiệu S1, S2, S3, S5, SV1; 01 phong bì niêm phong điện thoại di động nhãn hiệu Viettel; 01 sim điện thoại số 0988393220 thu giữ của Bùi Văn H; 01 sim điện thoại số 0967403635 thu giữ của Mai Ngọc L; 01 phong bì niêm phong điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Mai Ngọc L; 01 bơm kim tiêm nhựa màu trắng, bên trong bơm kim tiêm có chất màu trắng bám dính thu của Mai Ngọc L; 01 bật lửa màu xanh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel thu giữ của Bùi Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG thu giữ của Mai Ngọc L; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX BKS 36E1-48315 thu giữ của Bùi Văn L và số tiền 3.000.000đồng.

Trả lại cho Bùi Văn H số tiền 1.200.000đồng, Phạm Huy S số tiền 800.000đồng, Bùi Văn L số tiền 60.000đồng và Phạm Minh Điền số tiền 350.000đồng.

(Cụ thể chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng và giấy ủy nhiệm chi ngày 09 tháng 03 năm 2026 giữa Công an tỉnh Ninh Bình và Phong thi hành án dân sự khu vực 2 Ninh Bình).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Mai Ngọc L, Bùi Văn L, Phạm Huy S, Bùi Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- Toà án ND, VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Khu vực 2- Ninh Bình.
- Người tham gia tố tụng theo Điều 262

BLTTHS.

- THAHS, DS.TNB.
- Trại giam nơi đang giam giữ bị cáo.
- CQ Điều tra.
- UBND xã phường nơi bị cáo cư trú.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Anh Tuấn